

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÔNG MÃ  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2021/HS - ST  
Ngày 23 - 7 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hà Văn Cương.
2. Ông Nguyễn Văn Cường.

***- Thư ký phiên tòa:***

Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:***

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 100/2021/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C** - Sinh năm 1986; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản M, xã P, huyện D, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn N và bà Lò Thị X; Sống chung như vợ chồng với Khoa Thị T và 01 con chung (sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 29/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 03/4/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Lò Thị H, sinh năm 2006. Trú tại: M, xã P, huyện D, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Thị H:* Lò Thị G (là mẹ đẻ của Lò Thị H), sinh năm 1981. Trú tại: M, xã P, huyện D, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 03/4/2021 tổ công tác Công an xã K phối hợp cùng Công an xã Q, Sông Mã làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát ma túy tại khu vực bản E, xã K, S phát hiện Lò Văn V và Lò Văn C có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần trước bên trái của C có một gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng (C và V khai nhận là Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô Wave RSX màu đỏ đen, BKS 26K4-1948.

Ngày 03/4/2021 tại Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định kết quả: số bột liên kết màu trắng thu giữ nghi là Heroine có khối lượng 0,108gam, đã trích hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu C.

Kết luận giám định số 720 ngày 07/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,108 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,108 gam, loại Heroine*”.

Quá trình điều tra các bị cáo Lò Văn V, Lò Văn C khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 03/4/2021 V đi bộ từ nhà sang nhà em trai ruột là Lò Văn C rủ C đến bản E, K, S để tìm mua ma túy sử dụng thì được C đồng ý. Sau đó, V và C đi sang nhà V lấy xe mô tô BKS 26K4-1948 rồi C điều khiển xe chở V đến khu vực giữa bản E, xã K. Đến nơi V một mình vào trong nhà một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết hỏi mua được 20.000VNĐ Heroine gói bằng mảnh nilon màu trắng, còn C đứng bên ngoài trông xe. Mua được ma túy, V cầm gói ma túy quay ra ngoài đưa cho C cầm và cất giấu gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc mục đích về nhà cùng sử dụng. C điều khiển xe mô tô chở V quay về đến đầu bản E, K, S Mã thì gặp tổ công tác Công an xã K và Công an xã Q làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 08 tháng 6 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn V, Lò Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 BLHS xử phạt Lò Văn C từ 13 - 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Đối với bị can Lò Văn V đã chết và đã được TAND huyện Sông Mã ra quyết định đình chỉ vụ án số 03/2021/QĐ – HSST ngày 30/6/2021 đối với bị can Lò Văn V.

Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng túi, mảnh nilon và 02 vỏ phong bì niêm phong, trả lại 01 xe mô

tô BKS 26K4-1948 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Lò Thị H là con riêng của bị can Lò Văn V; Chiếc xe mô tô BKS 26K4-1948 là tài sản chung của chị H, khi bị can Lò Văn V sử dụng xe đi mua ma túy chị H không hay biết, nay chị H và người đại diện hợp pháp đề nghị HĐXX xem xét trả lại xe cho chị H.

Tại phiên tòa bị cáo C nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 03/4/2021 đối với Lò Văn C và Lò Văn V có hành vi cất giấu 01 gói chất bột màu trắng, C và V khai nhận là Heroine.

- Vật chứng bị thu giữ là 01 gói chất bột màu trắng; Kết luận giám định số 720 ngày 07/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,108 gam, loại Heroine”.

- Lời khai bị cáo về việc ngày 03/4/2021 đã cùng bị can Lò Văn V đi đến bản E, xã K, S tìm mua ma túy về mục đích sử dụng và đã mua được 01 gói Heroine sau khi mua được đang trên đường cùng bị can V đem về nhà cất giấu để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị can V tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị

cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/4/2021 bị cáo đã có hành vi cùng Lò Văn V tàng trữ 0,108 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

[3] Về mức độ nghiêm trọng và tính chất của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Trong vụ án này bị can Lò Văn V là người khởi xướng, bỏ tiền và trực tiếp thực hiện việc trao đổi mua bán ma túy, bị cáo Lò Văn C sau khi tiếp nhận ý chí từ bị can V đã cầm lái điều khiển xe mô tô chở bị can V đi tìm mua ma túy nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức tích cực. Bên cạnh đó, bị cáo C có nhân thân xấu, đã từng có tiền án về tội phạm cùng loại nhưng sau khi chấp hành án phạt tù xong chở về địa phương bị cáo không tu chí từ bỏ ma túy, làm ăn lương thiện, mà tiếp tục có hành vi phạm tội mới, cho thấy tính khó giáo dục cải tạo của bị cáo.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn không có tài sản riêng gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Đối với bị can Lò Văn V, quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm bị can đã bị chết do nguyên nhân bệnh lý do vậy TAND huyện Sông Mã đã ra quyết định đình chỉ vụ án số 03/2021/QĐ – HSST ngày 30/6/2021 đối với bị can Lò Văn V là đúng quy định của pháp luật, do vậy không đặt vấn đề xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị can V.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, đối với 01 xe mô tô BKS 26K4-1948 là tài sản riêng của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, khi bị cáo C và bị can V sử dụng xe vào việc phạm tội người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không biết nên cần trả lại.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Lò Văn C 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2021.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án (23/7/2021).

**2.** Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, tất cả được đựng trong 01 phong bì đã được niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 046134.
- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 26K4- 1948.

*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 65/QĐ – VKS ngày 08/6/2021 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/6/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.*

**3.** Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/7/2021).

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Nhung**